

Tạp ghi
Chủ đề: căn cứ tổng lê chân
Tác giả: BDQ Vũ Đình Hiếu

TRẬN BAO VÂY CĂN CỨ TỔNG LÊ CHÂN TĐ 92 BIỆT ĐỘNG QUÂN BIÊN PHÒNG (từ ngày 25 tháng Ba 1973, đến ngày 12 tháng Tư năm 1974)

Bài thuyết trình của vdh buổi sáng ngày thứ Sáu 12 tháng Tư năm 2024, sau lời chào đón, tuyên bố khai mạc chương trình Hội Thảo về Chiến Tranh Việt Nam với chủ đề “Năm 1974: Hòa Bình Tan Vỡ, Chiến Tranh Tiếp Tục và Chuẩn Bị Cho Trận Tấn Công Cuối Cùng”.



I. LỜI GIỚI THIỆU

Cùng với việc cắt giảm viện trợ, người Hoa Kỳ thúc đẩy chương trình Việt Nam Hóa (Vietnamization) để rút quân đội về nước. Binh chủng Lực Lượng Đặc Biệt chỉ còn lại chương trình Delta kết hợp với Tiểu Đoàn 81 Biệt Kích tiếp ứng thành Liên Đoàn 81 Biệt Cách Dù trực thuộc bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH. Các trại LLDB Biên Phòng (Dân Sự Chiến Đấu) bàn giao cho binh chủng Biệt Động Quân và lần lượt cải tuyền thành các Tiểu Đoàn Biệt Động Quân Biên Phòng.

Ngày 30 tháng Mười Một năm 1970, trại DSCĐ Tổng Lê Chân A-334 được cải tuyền thành Tiểu Đoàn 92 BĐQ/BP, vị Tiểu đoàn trưởng mới của Tiểu Đoàn là Đại úy Lê Văn Ngôn, xuất thân khoá 21 trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam (Đà Lạt). Quân số Tiểu Đoàn 92 BĐQ/BP lúc mới cải tuyền là 318 người, đa số thuộc sắc dân thiểu số S'Tieng mang họ Điều, một số ít người Việt gốc Miên mang họ Châu, Danh, và Thạch. Sau đó, Tiểu Đoàn 92 BĐQ/BP được bổ xung thêm sĩ quan, hạ sĩ quan lấy từ các Tiểu Đoàn BĐQ khác, đưa về Trung Tâm Huấn Luyện BĐQ Dục Mỹ huấn luyện và bổ sung thêm tân binh BĐQ người Việt, từ đó quân số người Việt tăng dần lên.



Nằm bên cạnh hai con suối Takon và Neron là thượng nguồn của sông Sài Gòn và trên một ngọn đồi cao hơn 50 thước cách An Lộc khoảng 15 cây số về hướng Đông-Bắc, Tổng Lê Chân (đọc trại từ tiếng Miên Tonlé Tchombe) có nhiệm vụ ngăn chặn đường tiếp tế của Việt cộng từ Chiến khu C theo trục lộ 246 sang Chiến khu D. Vào thời điểm này, Tổng Lê Chân, ngoài căn cứ chính còn có thêm hai tiền đồn nhỏ nằm án ngữ đường tiến quân của địch vào trại chính.

Trong trận tấn công lễ Phục Sinh (Mùa Hè Đỏ Lửa) năm 1972, mũi dùi chính của quân cộng sản nhắm vào thị trấn An Lộc, để làm thủ đô cho Mặt Trận Giải Phóng (NLF-Việt cộng) lúc đó có tên mới là Chính Phủ Cách Mạng Lâm Thời (PRG), nhưng không thành công. Tuy nhiên các trại BĐQ Biên Phòng trong khu vực lần lượt phải di tản trước áp lực của địch: Thiện Ngôn A-323 (TĐ 73/BĐQ/BP), Katum A-375 (TĐ 84/BĐQ/BP), và Bù Đốp A-341 (TĐ 97 BĐQ/BP).

Tuy nhiên TĐ 92/BĐQ/BP Tổng Lê Chân vẫn đứng vững. Ngày 10 tháng Năm 1972, đặc công VC xâm nhập vào được bên trong căn cứ phá hoại, chiến xa cùng chủ lực quân VC tấn công nhưng vẫn bị đẩy lui. Đại úy Lê Văn Ngôn được thăng đặc cách lên thiếu tá.

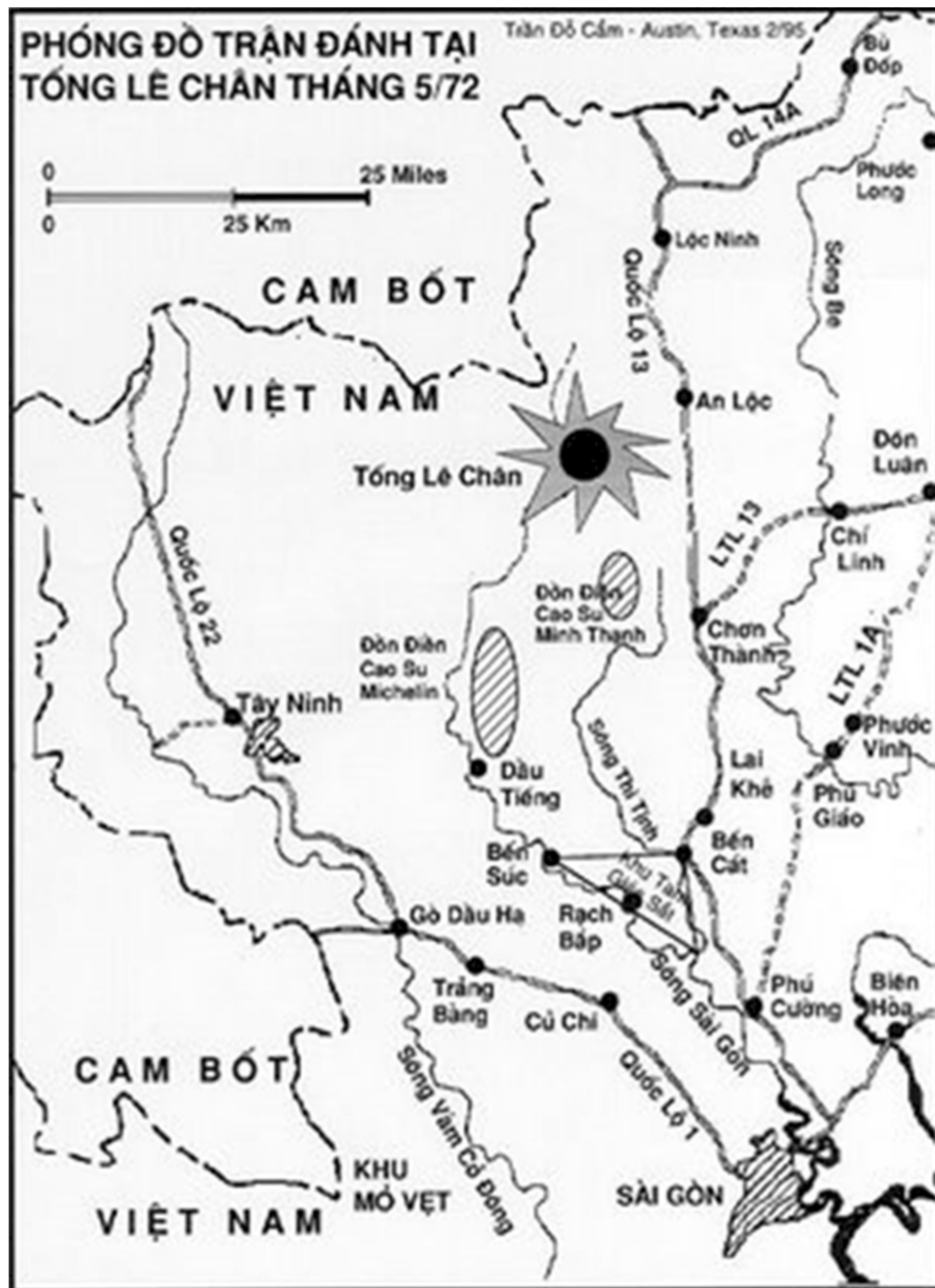
II. TRẬN BAO VÂY (25/3/1973-12/4/1974)

Sau khi hiệp định Hòa Bình Paris được ký kết và có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng Giêng năm 1973. Lợi dụng những điều khoản có lợi cho họ trong bản hiệp định, quân cộng sản từ khu vực Luối Cầu, Mỏ Vẹt trên đất Cambodia quay trở lại bao vây căn cứ Tổng Lê Chân kể từ ngày 25 tháng Ba năm 1973. Đến đầu năm 1974, Tổng thống VNCH Nguyễn Văn Thiệu đang bận rộn đối phó với các nhóm chống đối, lợi dụng danh nghĩa “Phong Trào Chống Tham Nhũng”, tình hình trong căn cứ Tổng Lê Chân trở nên bế tắc, vì đã bị cô lập, không thể di tản thương binh, tái tiếp tế... Thiếu tá Lê Văn Ngôn được vinh thăng trung tá, lúc đó ông mới 27 tuổi.

Để dứt điểm căn cứ Tổng Lê Chân, quân cộng sản đưa vào chiến trường: Trung Đoàn 271, Công Trường (Sư Đoàn) 9 VN, Trung Đoàn 201 chủ lực miền (địa phương), hai Tiểu Đoàn phòng không và Tiểu Đoàn 28 Pháo Binh, sau này tăng cường thêm đại bác 130ly. Về phần quân bạn vẫn chỉ có một mình Tiểu Đoàn 92 BĐQ/BP chiến đấu trong cô đơn.

Tiểu Đoàn 28 Pháo Binh cùng với các khẩu súng cối của địch thay phiên nhau liên tục pháo kích gây thương vong, lo lắng cho quân trú phòng. Trong vòng 16 tuần lễ đầu tiên kể từ ngày 25 tháng Ba (bắt đầu bao vây căn cứ Tổng Lê Chân), quân cộng sản pháo kích vào căn cứ gần 300 lần với hơn 13,000 đạn pháo binh, hỏa tiễn, và đạn súng cối. Trung Đoàn 271 của địch mở 11 trận tấn công, đặc công tìm cách xâm nhập 9 lần nhưng tất cả đều bị Tiểu Đoàn 92 BĐQ/BP đẩy lui. Để trợ lực cho các trận tấn công, làm xuống tinh thần binh sĩ, quân cộng sản bắc loa kêu gọi BĐQ ra đầu hàng, họ dụ dỗ để cho quân trú phòng một hành lang an toàn, để cho viên Tiểu đoàn trưởng hướng dẫn binh sĩ rút ra khỏi căn cứ. Trong thời gian kể trên, BĐQ tổn thất 16 binh sĩ tử trận, 4 người bị thương, quân cộng sản có 86 người chết, bỏ lại trên chiến trường 10 vũ khí.

Với hai Tiểu Đoàn phòng không bố trí trong khu vực, trực thăng Không Quân VNCH không thể chở đồ tiếp tế cho căn cứ, kể cả thuốc men, dụng cụ y khoa, đạn dược, và di tản thương binh BĐQ. Trong 16 tuần lễ bao vây này, Không Quân bay hơn 3,000 phi vụ yểm trợ, thả dù tiếp tế cho căn cứ bị bao vây 300 kiện hàng, mỗi kiện nặng 400 cân Anh (pounds–lbs), Biệt Động Quân thu hồi được 134 kiện hàng, còn lại rơi vào khu vực của địch.



Quân đội VNCH vẫn phải tìm mọi cách di tản thương binh Biệt Động Quân, đưa thêm quân vào tăng cường cho căn cứ Tống Lê Chân, thay thế số quân bị tổn thất. Trong khoảng thời gian từ cuối tháng Mười năm 1973, đến cuối tháng Giêng năm 1974, hai mươi (20) trực thăng bay vào căn cứ Tống Lê Chân, nhưng chỉ có 6 chiếc vào được căn cứ, trong đó ba chiếc bị trúng đạn pháo kích của địch tiêu hủy. Trong cuối tháng Mười Hai năm 1973, các ỏ súng phòng không của địch bắn rơi một trực thăng chở quân loại lớn Chinook CH-47 của Không Quân VNCH. Trong tháng Mười Hai, phòng không cộng sản bắn hư hại 13 trực thăng, tử thương 9 người, bị thương 36 người, phi công, hoặc nhân viên phi hành.

Đến tháng Ba năm 1974, tình thế trở nên tuyệt vọng trong căn cứ Tống Lê Chân. Quân cộng sản siết chặt vòng vây, việc tái tiếp tế hoàn toàn bằng phương tiện thả dù. Trực

thăng không thể vào di tản thương binh, làm cho tinh thần binh sĩ xuống thấp, lo sợ trước tình hình bị cô lập, và bị pháo kích hàng ngày. Nhiều căn hầm, tuyến phòng thủ trong căn cứ trúng đạn pháo kích bị sập hay hư hại.

Cái giá Tiểu Đoàn 92 BDQ/BP phải trả trong việc trấn giữ căn cứ Tổng Lê Chân như một biểu tượng anh dũng chiến đấu đã nhiều hơn giá trị thực sự của căn cứ. Sức chịu đựng của các quân nhân Tiểu Đoàn 92 BDQ không thể nào đo lường được, tinh thần chiến đấu giảm đi.

Ngày 20 tháng Ba năm 1974, Trung tướng Phạm Quốc Thuần Tư lệnh Quân Đoàn III, trình lên Đại tướng Cao Văn Viên ba giải pháp cứu nguy Tiểu Đoàn 92 BDQ/BP trong căn cứ Tổng Lê Chân. Thứ nhất, mở cuộc hành quân cấp Sư Đoàn phát xuất từ An Lộc, lúc đó có bộ chỉ huy BDQ/QK III dưới quyền Đại tá Nguyễn Thành Chuẩn và Liên Đoàn 5 BDQ, Liên Đoàn 3 đóng ở Chơn Thành phía Nam An Lộc, làm thành một hành lang an toàn cho Tiểu Đoàn 92 BDQ rút về An Lộc, hoặc thay thế bằng một đơn vị khác, hoặc bổ sung quân số tổn thất. Thứ hai, cho phép Tiểu đoàn trưởng 92/BDQ thảo kế hoạch rút lui, chia đơn vị ra làm nhiều toán nhỏ bí mật rút lui, thoát ra khỏi vòng vây đến điểm tập trung, gom lại rồi di chuyển đến một đơn vị bạn gần nhất. Thứ ba, qua thương thuyết để cho địch lấy căn cứ Tổng Lê Chân đổi lại họ để cho đơn vị BDQ rút ra khỏi căn cứ.

Theo Tướng Thuần, kế hoạch thứ hai thích hợp nhất, Quân Đoàn III không có đủ đơn vị trừ bị để gom lại một Sư Đoàn, các Sư Đoàn Bộ Binh 5, 18, 25 trực thuộc Quân Đoàn đều bận rộn trong khu vực trách nhiệm của riêng Sư Đoàn. Và lại việc tập trung một đơn vị cấp lớn cấp Sư Đoàn hiển nhiên vi phạm hiệp định Paris, mất thể diện chính trị. Còn chuyện nhường cho địch căn cứ Tổng Lê Chân là điều không thể chấp nhận được.

Ngày 21 tháng Ba, Trung tá Lê Văn Ngôn Tiểu đoàn trưởng 92 BDQ/BP trong lúc tuyệt vọng, nén cảm xúc, yêu cầu cấp chỉ huy trực tiếp Đại tá Nguyễn Thành Chuẩn CHT/BDQ/QKIII trong An Lộc, cho phi cơ thả bom hủy diệt căn cứ Tổng Lê Chân thay vì đầu hàng địch quân. Để trả lời, Đại tá Chuẩn thông báo công điện của Trung tướng Phạm Quốc Thuần tư lệnh Quân Đoàn III, ông ta vẫn chưa nhận được quyết định (câu trả lời) của Đại tướng Cao Văn Viên, Tổng Tham Mưu Trưởng Quân Đội VNCH.

Đêm 11 tháng Tư năm 1974, gần 1,000 đạn đại bác rơi vào căn cứ Tổng Lê Chân, bộ chỉ huy BDQ/QK III nhận được thỉnh cầu của Trung tá Lê Văn Ngôn, được phép di tản ra khỏi căn cứ. Sau đó, không biết Tướng Thuần có trình lên Đại tướng Viên hay Tổng thống Thiệu hay không? Lúc 11:30g đêm, ông ta ra lệnh cho Tiểu Đoàn 92 BDQ/BP ở tại chỗ bảo vệ căn cứ bằng mọi giá.

Ít phút sau nửa đêm (12:00g đêm), Tiểu Đoàn 92 BDQ/BP báo cáo đốt tài liệu quan trọng, sau đó yêu cầu Không Quân VNCH ngừng thả hỏa châu chiếu sáng căn cứ (họ sẽ âm thầm di chuyển ra khỏi căn cứ trong màn đêm). Sau đó Tiểu Đoàn tắt máy truyền tin (bộ chỉ huy BDQ/QK III trong An Lộc không còn liên lạc được nữa), cho đến 9:00g sáng

ngày hôm sau (12/4/1974) khi Tiểu Đoàn 92 BĐQ/BP đã thoát ra khỏi vòng vây của Trung Đoàn 271 VC. Đoàn quân triệt thoái đi lên hướng Đông–Bắc khoảng 16 cây số đến An Lộc và được Liên Đoàn 5 BĐQ đón tiếp. Chuyển đi tản họ chỉ bị thiệt hại 4 BĐQ tử trận, 35 người khác bị thương, tuy nhiên tất cả người chết, người bị thương đều được đồng đội đem theo đến nơi, đến chốn An Lộc.

Quân cộng sản trả thù pháo kích như mưa vào căn cứ Tổng Lê Chân, sau đó bộ binh, chiến xa tiến vào, nhưng quá nhiều mìn bẫy chống người, chống chiến xa nên ngày 13 tháng Tư quân cộng sản mới vào đến căn cứ. Biệt Động Quân Tiểu Đoàn 92 đã biến mất theo mây khói, các quân dụng nặng không đem theo được, họ đã phá hủy. Thương binh cũng được đem theo... quân cộng sản chỉ “bắt sống” được một BĐQ tình nguyện ở lại và hai xác chết...

III. ĐOẠN KẾT

Binh sĩ sống sót cuối cùng của Tiểu Đoàn 92/BĐQ/BP về đến An Lộc ngày 15 tháng Tư (trong lúc giao tranh với địch trong màn đêm, chạy lạc đơn vị). Trung tá Lê Văn Ngôn, Tiểu đoàn trưởng vào trình diện Đại tá Nguyễn Thành Chuẩn, chỉ huy trưởng BĐQ/QK III:

“... Đó là quyết định của riêng tôi, bỏ căn cứ Tổng Lê Chân, cho đơn vị di tản. Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm... Tôi không sợ chết, sẵn sàng hy sinh cho đất nước. Nhưng không thể chịu đựng được, phải nghe, phải nhìn các binh sĩ thuộc cấp bị thương, than khóc vì đau đớn (không có thuốc trị), và chết từ từ... quá đau lòng!”

Buồn thay, Trung tá Lê Văn Ngôn không chết vì đạn pháo kích của địch, không chết trên lộ trình di tản. Định mệnh cho ông ta sống thêm ba năm nữa, để phải chứng kiến sự sụp đổ của miền Nam Việt Nam, và sau đó như biết bao sĩ quan cao cấp bị giam cầm trong các trại cải tạo lao động nơi miền Bắc Việt Nam. Và cuối cùng, trong mùa thu năm 1977, Trung tá Lê Văn Ngôn âm thầm già từ chiến hữu nơi trại tù Yên Bái Bắc Việt.

Xin chào Trung tá Lê Văn Ngôn cùng các chiến sĩ Tiểu Đoàn 92 BĐQ/BP. Sự hy sinh, can đảm, anh dũng chiến đấu của họ sẽ được ghi nhớ, không bao giờ quên.



Texas Tech University/Vietnam Center
Conference 11/13/2004
Vdh



Nguồn: Internet eMail by vdh chuyển

Đăng ngày thứ Hai, January 12, 2026
tkd, Khoá 10A—72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH